| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ TRẢNG BÀNG**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 286/2024/QĐST-HNGĐ | *Trảng Bàng, ngày 17 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 494/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Nguyễn Huỳnh Đ, sinh năm 2002.

Cư trú tại: Số 186/F11/2 B, P, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: chị Lý Thị Thanh H, sinh năm 2000.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: ấp B1, xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: khu phố A, phường A1, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huỳnh Đ và chị Lý Thị Thanh H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Lý H Đ1, sinh ngày 05/7/2022 cho chị Lý Thị Thanh H được tiếp được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận anh Nguyễn Huỳnh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lý H Đ1, sinh ngày 05/7/2022 với số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/01

tháng kể từ ngày 17/12/2024 đến khi cháu Nguyễn Lý H Đ1, sinh ngày 05/7/2022 thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*.

Anh Đạt có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Đ, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Đ, chị H trình bày không có nợ chung.

Án phí: anh Nguyễn Huỳnh Đ nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và anh Nguyễn Huỳnh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012094 ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; anh Đ đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND p, Quận 11, TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Mối**